

Bản án số: 41/2018/DS-PT

Ngày: 29 - 01- 2018

V/v tranh chấp đòi lại tài sản

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trịnh Xuân Trúc

Các Thẩm phán: Bà Hoàng Thị Hải Hà

Bà Nguyễn Thị Hồng Liên

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Kim Yến là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa: Ông Phạm Văn Hùng – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 01 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 304/2017/TLPT-DS ngày 20 tháng 12 năm 2017 về việc “Tranh chấp đòi lại tài sản”.

Do bản án dân sự sơ thẩm số: 101/2017/DSST ngày 01 tháng 11 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 02/2018/QĐ-PT ngày 02 tháng 01 năm 2018 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị L - sinh năm 1973 (có mặt)

Địa chỉ: xã TH, huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau.

- Bị đơn: Anh Huỳnh Văn T - sinh năm 1968 (có mặt)

Địa chỉ: xã TH, huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Huỳnh Hùng A - sinh năm 1956 (có mặt)

Địa chỉ: xã TH, huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau.

2. Anh Huỳnh Hùng D - sinh năm 1963 (có mặt)

Địa chỉ 1: xã KH, huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau.

Địa chỉ 2: xã TH, huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau.

3. Chị Huỳnh Thị T - sinh năm 1977 (có mặt)

Địa chỉ: xã KH, huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau.

4. Chị Huỳnh Thị A - sinh năm 1964 (có mặt)

Địa chỉ: xã KBTB, huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau.

- Người kháng cáo: Ông Huỳnh Văn T – Bị đơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn là chị Nguyễn Thị L trình bày:

Tại bản án số 95/2015/HNGĐ-ST ngày 01 tháng 9 năm 2015 của Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau đã giải quyết chị được chia tài sản chung là phần đất có diện tích 11.152,15m² thuộc thửa số 416, 417 tọa tại ấp 3, xã Trần Hợi, huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau do chị đứng tên và được cấp quyền sử dụng.

Bản án đã có hiệu lực pháp luật, Cơ quan thi hành án đã cưỡng chế giao cho chị quản lý 02 thửa đất trên. Chị tiến hành sạ lúa đến ngày thu hoạch thì anh T cùng các anh chị em của anh T ngăn cản và thu giữ toàn bộ số lúa chị thu hoạch, gồm:

- Vụ lúa đầu năm 2016 có 99 bao lúa x 47kg/bao = 4.653 kg lúa
- Vụ lúa cuối năm 2016 có 4.212 kg lúa. Chính quyền địa phương tạm giao cho anh T giữ chờ Tòa án giải quyết. Tổng số lúa 8.865kg x 4.900kg = 43.438.500 đồng.

Tại phiên tòa sơ thẩm, chị L xác định vụ lúa thu hoạch thứ hai thì anh T cùng các anh em của anh T là Huỳnh Hùng A, Huỳnh Hùng D, Huỳnh Thị T và Huỳnh Thị A thu giữ của chị 81 bao lúa là 4.212 kg lúa x 4.900 đồng/kg = 20.639.000 đồng (Công an xã Trần Hợi có lập biên bản ngày 10-02-2017). Còn vụ lúa đầu năm 2016 anh T cùng các anh em của anh T thu giữ toàn bộ số lúa mà chị L thu hoạch trên phần đất được chia nhưng không xác định được là bao nhiêu bao lúa (99 bao là không chính xác) nên chị L yêu cầu anh T và anh Huỳnh Hùng A trả cho chị 81 bao lúa tương đương số lượng lúa thu hoạch ở vụ thứ hai (81 bao x 45kg/bao x 4.900 đồng/kg) = 17.860.000 đồng. Do anh T và anh Hùng A khai đã hết số lúa trên nên chị L yêu cầu cả hai người phải trả cho chị L tổng cộng 38.499.000 đồng.

Bị đơn là anh Huỳnh Văn T trình bày:

Bản án sơ thẩm số 95/2015/HNGĐ-ST ngày 01 tháng 9 năm 2015 của Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau chia đất cho bà L là không đúng. Vì đất này của cha ông là Huỳnh Văn Mạnh để lại cho anh. Các anh chị em của anh cùng quản lý và canh tác toàn bộ phần đất này để nuôi cha ông Mạnh. Vì vậy, anh không đồng ý trả lúa cho bà L.

Hiện nay anh làm đơn gửi Tòa án nhân dân tối cao đề nghị kháng nghị giám đốc thẩm đối với bản án sơ thẩm số 95 như đã nêu trên.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Huỳnh Hùng A, anh Huỳnh Hùng D, chị Huỳnh Thị A và chị Huỳnh Thị T thống nhất trình bày:

Các anh chị thống nhất với trình bày của anh Huỳnh Văn T. Phần đất có diện tích 2,29ha tại ấp 3, xã Trần Hợi, huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau của ông Huỳnh Văn Mạnh để lại cho anh T. Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau đã giải quyết chia ½ diện tích đất trên cho bà L là không đúng. Các anh chị em đứng ra quản lý, canh tác để nuôi cha ruột là ông Mạnh nên không đồng ý theo yêu cầu khởi kiện của chị L.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và anh T đều xác định, toàn bộ số lúa thu giữ của chị L hiện nay do anh Huỳnh Hùng A quản lý. Anh Hùng A khai đã bán hết số lúa thu giữ của chị L để nuôi ông Mạnh và không đồng ý theo yêu cầu khởi kiện của chị L.

Tại bản án dân sự sơ thẩm số 101/2017/DS-ST ngày 01/11/2017 của Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời đã quyết định:

1. Căn cứ vào các Điều 26, 35, 39, 143, 147, Bộ luật tố tụng dân sự 2015; Điều 166, 235, 257, 288 Bộ luật dân sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

2. Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Nguyễn Thị L, buộc bị đơn anh Huỳnh Văn T và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan anh Huỳnh Hùng A có nghĩa vụ liên đới trả cho nguyên đơn số tiền 38.499.000 đồng (Ba mươi tám triệu bốn trăm chín mươi chín nghìn đồng).

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về nghĩa vụ thi hành án, lãi suất chậm trả, án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

Ngày 15/11/2017 anh Huỳnh Văn T kháng cáo cho rằng án sơ thẩm tuyên buộc ông trả giá trị số lúa là sai do ông Huỳnh Văn Mạnh là người canh tác trên phần đất tranh chấp là 6.500m² nên đề nghị xem xét đưa ông Mạnh tham gia tố tụng với tư cách là bị đơn chứ không phải anh T.

Tại phiên tòa phúc thẩm, anh T giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau phát biểu về việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử là đúng theo quy định của pháp luật tố tụng và các đương sự cũng chấp hành đúng với quyền và nghĩa vụ của các đương sự được pháp luật quy định. Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của anh T, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Tại hồ sơ vụ án và tại phiên tòa phúc thẩm, bị đơn và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan thừa nhận có giữ toàn bộ lúa của nguyên đơn tròn hai vụ mùa năm 2016 là 5.200kg nhiều hơn số lúa nguyên đơn yêu cầu được Tòa sơ thẩm chấp nhận. Tuy nhiên, bị đơn và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là Huỳnh Hùng A, Huỳnh Hùng D, Huỳnh Thị T và Huỳnh Thị A xác định phần đất mà nguyên đơn canh tác và thu hoạch lúa là của ông Huỳnh Văn Mạnh nên bị đơn và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan giữ lúa chị Tâm là làm theo yêu cầu của ông Mạnh, do đó anh T cho rằng ông Mạnh mới là bị đơn, anh không liên quan nên không đồng ý án sơ thẩm tuyên buộc anh và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan là anh Huỳnh Hùng A có nghĩa vụ liên đới trả cho nguyên đơn số tiền 38.499.000 đồng. Qua xem xét Hội đồng xét xử thấy rằng:

[1] Sau khi Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời xét xử vụ án hôn nhân gia đình giữa chị Nguyễn Thị L và anh Huỳnh Văn T ngày 01 tháng 9 năm 2015 có giải quyết về tài sản đã xác định phần đất có tổng diện tích 22.304,3m² tọa tại ấp 3,

xã Trần Hợi, huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau là tài sản chung của nguyên đơn và bị đơn và phân chia cho chị L, anh T mỗi người một phần đất có diện tích là 11.152,15m². Cơ quan thi hành án ra quyết định cưỡng chế thi hành thì bị đơn mới làm đơn yêu cầu kháng nghị giám đốc thẩm đối với bản án sơ thẩm trên. Tại Thông báo số 52/TB-TA ngày 05-7-2017 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh trả lời “Tòa án xác định 2.29ha là tài sản chung của ông T và bà L và chia mỗi người ½ là có căn cứ, đúng quy định pháp luật, không có căn cứ để kháng nghị theo thủ tục giám đốc thẩm đối với bản án số 95/2015/HNGĐ-ST ngày 01 tháng 9 năm 2015 của Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau”. Do đó, bị đơn và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là Huỳnh Hùng A, Huỳnh Hùng D, Huỳnh Thị T và Huỳnh Thị A cho rằng phần đất được chia cho nguyên đơn là của ông Huỳnh Văn Mạnh là không có căn cứ.

[2] Phần đất có diện tích 11.152,15m² là tài sản của nguyên đơn và hiện nay nguyên đơn đã được cấp quyền sử dụng theo quy định pháp luật. Nguyên đơn có quyền canh tác và thu hoạch lúa trên phần đất này. Thực tế nguyên đơn canh tác, gieo sạ và thu hoạch lúa từ năm 2016 đến nay, phía bị đơn và các anh chị em của bị đơn như Huỳnh Hùng A, Huỳnh Hùng D, Huỳnh Thị T và Huỳnh Thị A thừa nhận nhiều lần có hành vi ngăn cản và thu giữ toàn bộ số lúa của nguyên đơn, có chính quyền địa phương can thiệp và lập biên bản.

[3] Mặt khác, tại biên bản ngày 06/9/2016 của Công an xã Trần Hợi về việc ông T thu hoạch lúa trên phần đất mà Tòa án giao cho bà Nguyễn Thị L canh tác và sử dụng (bút lục số 20). Tại biên bản ngày 10/02/2017 của Công an xã Trần Hợi về việc tạm giao lúa bảo quản cho ông Huỳnh Văn T do bà Nguyễn Thị L canh tác tổng cộng 81 bao x 52kg bằng 4.212kg, giá 4.900 đồng/kg, bị đơn trực tiếp nhận lúa và ký tên vào biên bản này (bút lục số 35). Theo biên bản xác nhận ngày 06/7/2017 của Công xã Trần Hợi xác định nguyên đơn sạ lúa trên phần đất đã được Tòa án chia cho nguyên đơn là thực tế (bút lục số 72). Hiện nay toàn bộ số lúa thu giữ của nguyên đơn do bị đơn và anh Huỳnh Hùng A quản lý và đã bán hết. Do đó, chị L khởi kiện anh T, Tòa án buộc anh T, anh Hùng A phải trả lại giá trị lúa và xác định ông Mạnh không liên quan vụ án nên không đưa ông Mạnh vào tham gia tố tụng là hoàn toàn phù hợp.

[4] Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử không có cơ sở chấp nhận kháng cáo của anh Huỳnh Văn T để giữ nguyên bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[5] Án phí phúc thẩm anh T phải chịu theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp án phí, lệ phí Tòa án.

Không chấp nhận kháng cáo của anh Huỳnh Văn T.

Giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm số 101/2017/DS-ST ngày 01/11/2017 của Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Nguyễn Thị L, buộc bị đơn anh Huỳnh Văn T và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Huỳnh Hùng A có nghĩa vụ liên đới trả cho nguyên đơn số tiền 38.499.000 đồng (Ba mươi tám triệu bốn trăm chín mươi chín nghìn đồng).

Kể từ ngày nguyên đơn có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người bị thi hành án không tự nguyện thi hành khoản tiền nêu trên thì hàng tháng còn phải chịu lãi theo mức lãi suất phát sinh tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thi hành án theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Buộc anh Huỳnh Văn T và anh Huỳnh Hùng A liên đới chịu 1.925.000 đồng. Nguyên đơn không phải nộp án phí, ngày 25/5/2017 nguyên đơn đã nộp tiền tạm ứng án phí 1.085.000 đồng theo biên lai thu số 0006983 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trần Văn Thời được hoàn lại toàn bộ cho nguyên đơn.

Án phí dân sự phúc thẩm: Anh Huỳnh Văn T phải nộp 300.000 đồng. Ngày 16/11/2017 anh T đã dự nộp 300.000 đồng theo Biên lai số 0007519 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trần Văn Thời được chuyển thu án phí.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời;
- Chi cục THADS huyện Trần Văn Thời;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn;
- Lưu VT, (TM:TANDTCM).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trịnh Xuân Trúc